

Số: /QĐ-TCKTTV

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế chia sẻ và bảo mật thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn đối với các đơn vị, cá nhân do Tổng cục Khí tượng Thủy văn quản lý

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Căn cứ Quyết định số 10/2023/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Khí tượng Thủy văn trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Luật khí tượng thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ quy định về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ quy định về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chia sẻ và bảo mật thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn đối với các đơn vị, cá nhân do Tổng cục Khí tượng Thủy văn quản lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Tổng cục, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tổng cục và công chức, viên chức, người lao động thuộc Tổng cục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ trưởng Lê Công Thành (để báo cáo);
- Các Phó Tổng cục trưởng;
- Lưu: VT, QLDB, PC.

Trần Hồng Thái

QUY CHẾ

Chia sẻ và bảo mật thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn đối với các đơn vị, cá nhân do Tổng cục Khí tượng Thủy văn quản lý

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TCKTTV ngày tháng năm 2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về các hoạt động chia sẻ và bảo mật thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; quyền và trách nhiệm trong chia sẻ và bảo mật thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn.

2. Quy chế này không áp dụng đối với việc chia sẻ thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi bí mật nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước. Việc chia sẻ thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi bí mật nhà nước được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị, cá nhân do Tổng cục Khí tượng Thủy văn quản lý có hoạt động chia sẻ và bảo mật thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Chia sẻ thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn*: là các hoạt động cung cấp hoặc thu nhận thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, cụ thể gồm:

a. Chia sẻ thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo nhiệm vụ: là hình thức chia sẻ các thông tin, dữ liệu thường xuyên giữa các đơn vị, cá nhân do Tổng cục Khí tượng Thủy văn quản lý hoặc giữa Tổng cục Khí tượng Thủy văn với các đơn vị, cá nhân bên ngoài theo các nhiệm vụ được Chính phủ hoặc Bộ Tài nguyên và Môi trường giao; hoặc chương trình, quy chế phối hợp cụ thể giữa Tổng cục Khí tượng Thủy văn với các đơn vị, cá nhân khác.

b. Chia sẻ thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo yêu cầu: là hình thức chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các đơn vị, cá nhân do Tổng cục Khí tượng Thủy văn quản lý với các cơ quan nhà nước khác theo yêu cầu đặc thù phục vụ quản lý nhà nước;

hoặc các dịch vụ chia sẻ thông tin, dữ liệu với các đơn vị, cá nhân bên ngoài theo nhu cầu và thỏa thuận khai thác.

c. Thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn mở: là thông tin, dữ liệu được Tổng cục Khí tượng Thủy văn công bố rộng rãi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân tự do sử dụng, tái sử dụng, chia sẻ.

2. *Bảo mật thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn*: là các biện pháp nhằm bảo vệ, chống lạm dụng, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn sai mục đích, quy định.

3. *Vật mang thông tin, dữ liệu*: là các phương tiện, vật chất dùng để lưu giữ và truyền nhận thông tin, dữ liệu.

4. *Phần mềm nghiệp vụ khí tượng thủy văn*: là các phần chuyên ngành được Tổng cục Khí tượng Thủy văn và các đơn vị trực thuộc đưa vào sử dụng, phục vụ trong hoạt động nghiệp vụ của đơn vị.

5. *Hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu tập trung*: là một tập hợp các phần mềm để phục vụ việc thu thập, quản lý và cung cấp dữ liệu khí tượng thủy văn.

6. *Tài khoản người dùng*: là một tập hợp thông tin đại diện duy nhất cho cá nhân sử dụng trên các phần mềm nghiệp vụ, người dùng sử dụng để đăng nhập và truy cập các tài nguyên được cấp phép trên hệ thống. Tài khoản người dùng ít nhất bao gồm tên định danh và mã khóa bí mật.

Điều 4. Các loại thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn

1. Thông tin, dữ liệu quan trắc, điều tra, khảo sát về khí tượng thủy văn, môi trường không khí và nước:

a. Thông tin, dữ liệu được quan trắc từ các trạm thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia và các trạm quan trắc khí tượng thủy văn khác thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Khí tượng Thủy văn;

b. Thông tin, dữ liệu được quan trắc từ các trạm thuộc mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng;

c. Thông tin, dữ liệu được thu thập từ chương trình điều tra, khảo sát về khí tượng thủy văn, môi trường không khí và nước của các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường để bổ sung thông tin, dữ liệu cho mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia hoặc điều tra, khảo sát đột xuất trong, sau khi có thiên tai xảy ra;

d. Thông tin, dữ liệu được thu thập từ chương trình điều tra, khảo sát về khí tượng thủy văn, môi trường không khí và nước của các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân.

2. Thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn thu được từ nước ngoài, cơ quan, tổ chức quốc tế:

a. Thông tin, dữ liệu thu được từ hệ thống trạm quan trắc khí tượng thủy văn của các nước trên thế giới tham gia phát báo quốc tế;

b. Các sản phẩm dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thu thập từ các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực khí tượng thủy văn trên thế giới;

c. Thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn khác thu được từ các tổ chức quốc tế, tổ chức nước ngoài theo điều ước quốc tế hoặc các thỏa thuận hợp tác song phương, đa phương mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

3. Biểu đồ, bản đồ, ảnh thu từ vệ tinh; thông tin, dữ liệu radar thời tiết, định vị sét; phim, ảnh về đối tượng nghiên cứu khí tượng thủy văn:

a. Thông tin, dữ liệu về biểu đồ, bản đồ thuộc lĩnh vực khí tượng thủy văn;

b. Thông tin, dữ liệu vệ tinh, ra đa thời tiết, định vị sét;

c. Phim, ảnh về đối tượng nghiên cứu khí tượng thủy văn.

4. Bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; thông báo tình hình khí tượng thủy văn:

a. Bộ tham số, dữ liệu nguồn đầu vào và sản phẩm của các phần mềm mô hình dự báo phục vụ xây dựng bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn;

b. Bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn và thông báo tình hình khí tượng thủy văn;

c. Thông tin, dữ liệu về thiên tai, rủi ro thiên tai khí tượng thủy văn.

5. Hồ sơ kỹ thuật của các trạm, công trình, phương tiện đo khí tượng thủy văn.

6. Hồ sơ cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học, chương trình, dự án về khí tượng thủy văn; kế hoạch và kết quả thực hiện tác động vào thời tiết:

a. Kết quả đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ về khí tượng thủy văn;

b. Chương trình, đề án, dự án về khí tượng thủy văn;

c. Kế hoạch và kết quả thực hiện tác động vào thời tiết.

8. Văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn kỹ thuật về khí tượng thủy văn:

a. Văn bản quy phạm pháp luật về khí tượng thủy văn;

b. Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật về khí tượng thủy văn;

c. Quy trình kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật về khí tượng thủy văn.

Điều 5. Nguyên tắc thực hiện chia sẻ, bảo mật thông tin dữ liệu khí tượng thủy văn

1. Đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu cho hệ thống dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn quốc gia và các đơn vị thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn thực hiện các nhiệm vụ dự báo, cảnh báo; xây dựng các chương trình, đề án, dự án, đề tài...; các nhiệm vụ hợp tác quốc tế và phục vụ phòng chống thiên tai theo quy định.

2. Đáp ứng nhu cầu sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn của các tổ chức, cá nhân góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ của ngành khí tượng thủy văn đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phòng, chống thiên tai.

3. Thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn được chia sẻ, cung cấp đúng đối tượng, đúng mục đích.

4. Các đơn vị, cá nhân thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn thực hiện chia sẻ và bảo mật thông tin dữ liệu phải tuân thủ quy định này và các quy định của pháp luật hiện hành về chia sẻ, cung cấp và bảo mật thông tin, dữ liệu.

Điều 6. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Lợi dụng việc chia sẻ thông tin, dữ liệu để thực hiện hoạt động kinh doanh mua bán, trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn hoặc các hành vi khác trái các quy định của pháp luật.

2. Cố tình làm sai lệch dữ liệu trong quá trình chia sẻ và bảo mật thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn của đơn vị, cá nhân.

3. Phá hoại thông tin, dữ liệu; cản trở việc chia sẻ, bảo mật thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn của đơn vị, cá nhân đã được phân quyền quản lý theo quy định.

4. Cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu, tài khoản người dùng cho các cá nhân, đơn vị không đúng đối tượng, mục đích, nội dung được chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu.

5. Cung cấp chia sẻ thông tin, dữ liệu với các đơn vị, tổ chức cá nhân không đúng theo quy định, nhiệm vụ được giao.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ CHIA SẺ THÔNG TIN, DỮ LIỆU KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Điều 7. Chia sẻ thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn giữa các đơn vị trực thuộc Tổng cục

1. Các đơn vị thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn có trách nhiệm thu thập, tạo lập các loại dữ liệu tại Điều 4 của Quy chế này theo danh mục phân công tại Phụ lục kèm theo.

2. Việc chia sẻ thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn phục vụ công tác cảnh báo, dự báo khí tượng thủy văn là chia sẻ theo nhiệm vụ, cần phải đảm bảo tính chính xác, kịp thời, đầy đủ và thông suốt, đặc biệt là đối với các loại dữ liệu thường xuyên được sử dụng quy định tại: điểm a khoản 1; điểm a khoản 2; điểm a, điểm b khoản 3 và điểm a, điểm b, điểm c khoản 4 – Điều 4 Quy chế này.

3. Đối với các loại dữ liệu thường xuyên được sử dụng quy định tại khoản 1 Điều này:

a. Các đơn vị được Tổng cục Khí tượng Thủy văn giao phụ trách thu thập, tạo lập dữ liệu¹ phải cung cấp thông tin, dữ liệu vào Hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu tập trung ngay sau khi thu nhận được và hoàn thành trong không quá 10 phút;

b. Trung tâm Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn (đơn vị chịu trách nhiệm vận hành Hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu tập trung) phải cung cấp các loại dữ liệu này cho các đơn vị, cá nhân thuộc hệ thống dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn quốc gia trong không quá 10 phút tiếp theo;

c. Các đơn vị, cá nhân phải duy trì các phần mềm dự phòng cho Hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu tập trung. Đảm bảo trong trường hợp Hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu tập trung gặp sự cố vẫn có thể cung cấp dữ liệu cho các đơn vị, cá nhân thuộc hệ thống dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn quốc gia trong không quá 30 phút từ thời điểm hoàn thành việc thu thập, tạo lập dữ liệu.

4. Các đơn vị, cá nhân được Tổng cục Khí tượng Thủy văn giao phụ trách thu thập, tạo lập các loại thông tin, dữ liệu được quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 4 của Quy chế này phải sẵn sàng cung cấp thông tin, dữ liệu ngay sau khi hoàn thành việc thu thập, tạo lập thông tin, dữ liệu cho các đơn vị, cá nhân thuộc hệ thống dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn quốc gia khi có đề nghị cung cấp để phục vụ cảnh báo, dự báo.

5. Các đơn vị, cá nhân được phép chia sẻ các loại thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn quy định tại Điều 4 của Quy chế này để thực hiện những công việc cụ thể

¹ Theo phân công nhiệm vụ phụ trách tạo lập, thu thập và theo dõi việc chia sẻ các loại dữ liệu quy định tại khoản 6 Điều 7 Quy chế này.

đã được Tổng cục Khí tượng Thủy văn giao và theo đúng chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Phương thức chia sẻ do Thủ trưởng đơn vị chủ động chỉ đạo thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

6. Việc chia sẻ các loại thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn quy định tại Điều 4 của Quy chế này để thực hiện các công việc chưa được Tổng cục Khí tượng Thủy văn giao cụ thể phải báo cáo Tổng cục Khí tượng Thủy văn (qua Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn) và thực hiện theo chỉ đạo của Tổng cục Khí tượng Thủy văn.

Điều 8. Chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các đơn vị trực thuộc Tổng cục với đơn vị, cá nhân bên ngoài

1. Chia sẻ thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo nhiệm vụ:

a. Trường hợp có chỉ đạo của Chính phủ hoặc Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc chia sẻ thông tin, dữ liệu cho đơn vị, cá nhân bên ngoài nhưng chưa có quy định cụ thể nội dung, phương thức:

- Vụ quản lý dự báo khí tượng thủy văn tổ chức làm việc với đơn vị, cá nhân cần chia sẻ thông tin, dữ liệu để xây dựng nội dung, phương thức phối hợp cụ thể.

- Nội dung, phương thức phối hợp cần phải đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành, chỉ đạo của cơ quan cấp trên và bao gồm tối thiểu các thông tin sau: Danh mục, nội dung thông tin, dữ liệu và thời đoạn cần chia sẻ; Mục đích sử dụng thông tin, dữ liệu; Hình thức khai thác, sử dụng và phương thức chia sẻ; Cam kết sử dụng thông tin, dữ liệu đúng mục đích và bảo mật thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Quy chế này.

- Tổng cục Khí tượng Thủy văn giao đơn vị, cá nhân trực thuộc thực hiện chia sẻ thông tin, dữ liệu theo nội dung, phương thức phối hợp đã ký kết.

b. Trường hợp đã có quy định nội dung, phương thức chia sẻ thông tin, dữ liệu theo nhiệm vụ được Chính phủ hoặc Bộ Tài nguyên và Môi trường giao; hoặc chương trình, quy chế phối hợp giữa Tổng cục Khí tượng Thủy văn với các đơn vị khác:

- Đơn vị được Tổng cục Khí tượng Thủy văn giao nhiệm vụ chia sẻ thông tin, dữ liệu thực hiện theo đúng quy định, quy chế phối hợp; báo cáo Tổng cục Khí tượng Thủy văn (qua Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn) những bất cập (nếu có) để kịp thời điều chỉnh.

2. Chia sẻ thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo yêu cầu:

a. Theo yêu cầu đặc thù phục vụ quản lý nhà nước:

- Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn xem xét đề nghị chia sẻ thông tin, dữ liệu của đơn vị yêu cầu về tính hợp pháp, hợp lý và báo cáo Tổng cục Khí tượng Thủy văn;

- Trường hợp đề nghị chia sẻ thông tin, dữ liệu của đơn vị không phù hợp, Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn dự thảo Công văn trình Tổng cục Khí tượng Thủy văn trả lời đơn vị bằng văn bản;

- Trường hợp đề nghị chia sẻ thông tin, dữ liệu của đơn vị phù hợp, Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn dự thảo Công văn trình Tổng cục Khí tượng Thủy văn trả lời và hướng dẫn đơn vị bằng văn bản về trình tự, thủ tục để được chia sẻ thông tin, dữ liệu theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

b. Theo đề nghị chia sẻ thông tin, dữ liệu của các đơn vị, cá nhân bên ngoài gửi Tổng cục Khí tượng Thủy văn:

- Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn xem xét đề nghị chia sẻ thông tin, dữ liệu của đơn vị, cá nhân về tính hợp pháp, hợp lý và báo cáo Tổng cục Khí tượng Thủy văn;

- Trường hợp đề nghị chia sẻ thông tin, dữ liệu của đơn vị, cá nhân không phù hợp, Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn dự thảo Công văn trình Tổng cục Khí tượng Thủy văn trả lời đơn vị bằng văn bản;

- Trường hợp đề nghị chia sẻ thông tin, dữ liệu của đơn vị, cá nhân phù hợp, Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn trình Tổng cục Khí tượng Thủy văn chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho đơn vị trực thuộc thực hiện các bước sau:

+ Tổ chức làm việc với đơn vị, cá nhân cần chia sẻ thông tin, dữ liệu để trao đổi, xây dựng hợp đồng cung cấp dịch vụ cụ thể; Nội dung hợp đồng cung cấp dịch vụ phải đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành, chỉ đạo của Tổng cục và bao gồm tối thiểu các thông tin sau: Danh mục, nội dung thông tin, dữ liệu và thời đoạn cần chia sẻ; Mục đích sử dụng thông tin, dữ liệu; Hình thức khai thác, sử dụng và phương thức chia sẻ; Cam kết sử dụng thông tin, dữ liệu đúng mục đích và bảo mật thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Quy chế này;

+ Đơn vị thực hiện chia sẻ thông tin, dữ liệu theo hợp đồng cung cấp dịch vụ đã ký kết;

+ Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện khó khăn, bất cập đơn vị phải khẩn trương báo cáo Tổng cục Khí tượng Thủy văn (qua Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn) để xem xét, xử lý kịp thời.

c. Theo đề nghị chia sẻ thông tin, dữ liệu của các đơn vị, cá nhân bên ngoài gửi các đơn vị trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn:

- Đơn vị trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn tiếp nhận và xem xét đề nghị chia sẻ thông tin, dữ liệu của đơn vị, cá nhân bên ngoài về tính hợp pháp, hợp lý của đề nghị;

- Trường hợp đề nghị chia sẻ thông tin, dữ liệu của đơn vị, cá nhân bên ngoài không phù hợp, đơn vị trực thuộc trả lời đơn vị, cá nhân bên ngoài bằng văn bản;

- Trường hợp đề nghị chia sẻ thông tin, dữ liệu của đơn vị, cá nhân bên ngoài phù hợp, đơn vị trực thuộc thực hiện các bước sau:

+ Tổ chức làm việc với đơn vị, cá nhân cần chia sẻ thông tin, dữ liệu để trao đổi, xây dựng hợp đồng cung cấp dịch vụ cụ thể;

+ Nội dung hợp đồng cung cấp dịch vụ phải đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành, chỉ đạo của Tổng cục và bao gồm tối thiểu các thông tin sau: Danh mục, nội dung thông tin, dữ liệu và thời đoạn cần chia sẻ; Mục đích sử dụng thông tin, dữ liệu; Hình thức khai thác, sử dụng và phương thức chia sẻ; Cam kết sử dụng thông tin, dữ liệu đúng mục đích và bảo mật thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Quy chế này;

+ Đơn vị thực hiện chia sẻ thông tin, dữ liệu theo hợp đồng cung cấp dịch vụ đã ký kết;

+ Báo cáo Tổng cục Khí tượng Thủy văn (qua Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn) về nội dung, phương thức chia sẻ thông tin, dữ liệu sau khi hoàn thành hoặc khi gặp khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện để xem xét, xử lý kịp thời.

3. Đơn vị được giao nhiệm vụ chia sẻ thông tin, dữ liệu với đơn vị ngoài chịu trách nhiệm trước Tổng cục và pháp luật về nội dung chia sẻ thông tin, dữ liệu.

4. Đơn vị được giao nhiệm vụ chia sẻ thông tin, dữ liệu tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ chia sẻ thông tin, dữ liệu vào báo cáo công tác định kỳ hàng tháng của đơn vị gửi về Tổng cục Khí tượng Thủy văn (qua Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn); báo cáo kết quả hoàn thành nhiệm vụ đối với chia sẻ một lần ngay sau khi kết thúc nhiệm vụ.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ BẢO MẬT THÔNG TIN, DỮ LIỆU KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Điều 9. Bảo mật thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn

1. Các đơn vị, cá nhân được giao nhiệm vụ thu thập, tạo lập, quản lý, khai thác, vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn phải xây dựng các quy định quản lý, nghiệp vụ và quy trình kỹ thuật nhằm bảo mật thông tin, dữ liệu;

2. Đơn vị thực hiện chia sẻ thông tin, dữ liệu với đơn vị, cá nhân ngoài Tổng cục Khí tượng Thủy văn phải có biện pháp, thỏa thuận, điều khoản ràng buộc đảm bảo thông tin, dữ liệu được sử dụng đúng mục đích theo chương trình, quy chế phối hợp, hợp đồng giữa hai bên; không chia sẻ thông tin, dữ liệu cho bên thứ ba khi chưa được sự cho phép của Tổng cục Khí tượng Thủy văn.

3. Cá nhân được giao nhiệm vụ liên quan đến công tác thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn chịu trách nhiệm trước đơn vị quản lý, các cấp quản lý cao hơn và pháp luật tùy theo mức độ nghiêm trọng của các vấn đề gây ra do thực hiện các hoạt động sau:

a. Làm sai lệch, hư hỏng, mất thông tin, dữ liệu hoặc vật chứa thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn.

b. Kết nối thiết bị thông tin và truyền thông chưa được kiểm duyệt vào hệ thống mạng người dùng nghiệp vụ tại Tòa nhà Tổng cục Khí tượng Thủy văn khi chưa thông báo và nhận được ý kiến chấp thuận của Trung tâm Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn và Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn.

c. Mang các thiết bị thông tin và truyền thông của Tổng cục Khí tượng Thủy văn ra khỏi trụ sở và sử dụng tại các địa điểm công cộng, trừ trường hợp thực hiện các nhiệm vụ do Tổng cục Khí tượng Thủy văn giao.

d. Thu thập, khai thác, sử dụng và chia sẻ thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trên các thiết bị, phương tiện truyền thông không đảm bảo về bảo mật, an toàn thông tin.

4. Đơn vị quản lý phần mềm nghiệp vụ khí tượng thủy văn hoặc hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu tập trung cần phải đảm bảo phân quyền cho người sử dụng hệ thống phù hợp với nhiệm vụ công việc được phân công thực hiện theo đề xuất của đơn vị quản lý.

5. Các thao tác kỹ thuật của cá nhân liên quan đến chia sẻ, sửa, xóa, thay đổi thông tin, dữ liệu trên các phần mềm nghiệp vụ khí tượng thủy văn hoặc hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu tập trung phải có sự cho phép của đơn vị quản lý và được thực hiện theo đúng quy trình, quy định, tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm; cá

nhân chịu trách nhiệm về sự hư hỏng, mất mát dữ liệu do thao tác của mình gây ra trên hệ thống phần mềm.

6. Đơn vị đầu tư hoặc quản lý có trách nhiệm đảm bảo các trang thiết bị hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, phần mềm lưu trữ thông tin, dữ liệu có bản quyền, nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; trường hợp không còn hỗ trợ của nhà sản xuất, không có khả năng nâng cấp để cài đặt phần mềm phiên bản mới đơn vị phải nâng cấp, thay thế kịp thời.

7. Các đơn vị trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn phải thường xuyên thực hiện chế độ kiểm tra, đánh giá tình trạng bảo mật thông tin, dữ liệu của đơn vị mình; phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, phát hiện các hoạt động không đảm bảo an toàn về bảo mật và báo cáo Tổng cục Khí tượng Thủy văn để kịp thời xử lý.

Điều 10. Bảo mật thông tin tài khoản người dùng trên các phần mềm nghiệp vụ và hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu tập trung

1. Một tài khoản người dùng được cấp cho duy nhất một người chịu trách nhiệm; tài khoản dùng chung cho đơn vị được cấp duy nhất cho người đứng đầu đơn vị chịu trách nhiệm chung.

2. Đơn vị quản lý cá nhân sử dụng phần mềm nghiệp vụ hoặc hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu tập trung có trách nhiệm thông báo đơn vị quản lý phần mềm để xóa tài khoản người dùng khi cá nhân chuyển công tác.

3. Đối với Hệ thống phần mềm hệ thống quản lý dữ liệu tập trung:

a. Các đơn vị có nhu cầu sử dụng hệ thống phần mềm căn cứ nhiệm vụ được giao, trực tiếp liên hệ với đơn vị quản lý hệ thống (Trung tâm Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn) để đăng ký cấp mới, điều chỉnh, thu hồi, cấp lại tài khoản người dùng hệ thống; giao tài khoản cho cá nhân phù hợp trong phạm vi quản lý;

b. Đơn vị quản lý hệ thống phần mềm, đơn vị khai thác và cá nhân được cấp tài khoản người dùng hệ thống phần mềm chịu trách nhiệm về bảo mật tài khoản người dùng hệ thống do mình giao và nhận sử dụng.

c. Cá nhân được cấp tài khoản người dùng và đơn vị quản lý cá nhân chịu trách nhiệm trước Tổng cục Khí tượng Thủy văn và pháp luật đối với toàn bộ các vấn đề gây ra do cá nhân cho mượn, làm lộ thông tin tài khoản hoặc sử dụng không đúng quy định tài khoản người dùng đã được cấp.

4. Đối với các phần mềm nghiệp vụ khác:

a. Đơn vị quản lý phần mềm cấp mới, điều chỉnh, thu hồi và cấp lại tài khoản người dùng.

b. Đơn vị quản lý phần mềm và cá nhân được cấp tài khoản người dùng chịu trách nhiệm về bảo mật tài khoản người dùng.

c. Cá nhân được cấp tài khoản người dùng chịu trách nhiệm trước đơn vị quản lý cá nhân và các cấp cao hơn tùy theo mức độ nghiêm trọng của các vấn đề gây ra do cá nhân cho mượn, làm lộ thông tin tài khoản hoặc sử dụng không đúng quy định tài khoản người dùng đã được cấp.

5. Đơn vị quản lý phần mềm nghiệp vụ hoặc hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu tập trung có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị khai thác, sử dụng các phần mềm xây dựng quy trình cấp mới, quản lý và thu hồi tài khoản, phân quyền truy cập các hệ thống thông tin và tất cả các tài sản liên quan đến hệ thống thông tin đối với các cá nhân trong phạm vi quản lý.

6. Đơn vị quản lý cá nhân sử dụng phần mềm nghiệp vụ hoặc hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu tập trung thực hiện rà soát các tài khoản truy cập hệ thống thông tin, dữ liệu định kỳ, hàng năm, bảo đảm quyền truy cập hệ thống được cấp phát đúng; các tài khoản không sử dụng trong thời gian 01 năm phải bị khóa hoặc xóa bỏ sau khi thông báo, xác nhận với đơn vị quản lý người dùng.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của đơn vị

1. Các đơn vị trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn:

a. Tổ chức quản lý chặt chẽ hoạt động chia sẻ, bảo mật thông tin dữ liệu theo đúng quy định của Quy chế này; thường xuyên tổ chức các hoạt động kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của các nhân được giao nhiệm vụ;

b. Đảm bảo tính chính xác, đầy đủ, kịp thời và thông suốt của các loại thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn được giao nhiệm vụ phụ trách tạo lập, thu thập và theo dõi việc chia sẻ giữa các đơn vị trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn;

c. Xây dựng, triển khai quy trình kỹ thuật nội bộ về chia sẻ, bảo mật thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn tại đơn vị phù hợp với điều kiện thực tế và Quy chế này;

d. Báo cáo Tổng cục Khí tượng Thủy văn (qua Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn) khi gặp sự cố, vấn đề về chia sẻ, bảo mật thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn vượt quá thẩm quyền quản lý trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để chỉ đạo kịp thời.

2. Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn:

a. Tiếp nhận yêu cầu của các tổ chức, cá nhân, đơn vị về chia sẻ thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; xem xét, trình lãnh đạo Tổng cục Khí tượng Thủy văn để chỉ đạo, xử lý theo đúng quy định;

b. Đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn hoạt động chia sẻ, bảo mật thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn của các đơn vị.

c. Thống kê, báo cáo tình hình công tác chia sẻ bảo mật thông tin, dữ liệu của các đơn vị theo yêu cầu của lãnh đạo;

d. Phối hợp với Trung tâm Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn kiểm tra, thống kê các vi phạm trong quá trình chia sẻ, bảo mật thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trình Lãnh đạo Tổng cục Khí tượng Thủy văn để xử lý.

3. Trung tâm Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn:

a. Đảm bảo hệ thống thiết bị phần cứng, phần mềm có liên quan phục vụ công tác chia sẻ, bảo mật thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn hoạt động ổn định, gồm:

- Các thiết bị công nghệ thông tin, truyền tin, phần mềm nền tảng và hạ tầng kỹ thuật phụ trợ tại Tổng cục Khí tượng Thủy văn;

- Phần mềm nghiệp vụ khí tượng thủy văn và hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu tập trung đang được Tổng cục Khí tượng Thủy văn giao nhiệm vụ quản lý, vận hành.

b. Xây dựng, triển khai quy định về phân cấp, phân quyền người dùng trên các phần mềm hoặc hệ thống phần mềm do đơn vị quản lý;

c. Xây dựng, triển khai các phương án phòng, tránh việc thất thoát dữ liệu, khai thác bất hợp pháp, thay đổi, chỉnh sửa thông tin trái quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của cá nhân

1. Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn có trách nhiệm: phổ biến Quy chế tới từng công chức, viên chức, người lao động của đơn vị; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Quy chế này tại đơn vị; chịu trách nhiệm trước Tổng cục Khí tượng Thủy văn và pháp luật về các vi phạm thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

2. Cá nhân được giao nhiệm vụ liên quan đến thông tin, dữ liệu chịu trách nhiệm trước pháp luật và với đơn vị quản lý về sai phạm trong việc chia sẻ và bảo mật, an toàn và an ninh thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn.

3. Cá nhân có trách nhiệm thông báo cho lãnh đạo đơn vị khi phát hiện ra thất thoát, sai lệch, phát tán thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn sai quy định.

4. Cá nhân được giao nhiệm vụ thu thập, quản lý và cung cấp thông tin, dữ liệu tại đơn vị cần phải thường xuyên tìm hiểu, cập nhật các thông tin, quy định về chia sẻ và bảo mật, an toàn và an ninh thông tin, dữ liệu để nâng cao hiểu biết và chấp hành đúng quy định.

Điều 14. Xử lý vi phạm

1. Khi phát hiện cá nhân vi phạm hoặc có khả năng vi phạm Quy chế này đơn vị quản lý tạm ngừng giao nhiệm vụ đối với cá nhân có hành vi đó và báo cáo Tổng cục Khí tượng Thủy văn để chỉ đạo, xử lý vi phạm kịp thời;

2. Khi phát hiện tài khoản người dùng có các hoạt động, thao tác vi phạm các quy định về chia sẻ, bảo mật thông tin dữ liệu khí tượng thủy văn, đơn vị, cá nhân quản lý phần mềm cần tạm thời khóa (vô hiệu hóa) tài khoản người dùng có hành vi đó và thông báo đơn vị quản lý để xử lý vi phạm kịp thời;

3. Đơn vị, cá nhân vi phạm Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm Tổng cục Khí tượng Thủy văn sẽ xem xét xử lý và có hình thức kỷ luật tương ứng. Trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật về chia sẻ, bảo mật thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn sẽ phải xem xét xử lý hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 15. Sửa đổi, bổ sung

1. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị, cá nhân phản ánh, đề xuất ý kiến với đơn vị quản lý hoặc trực tiếp gửi về Vụ Quản lý dự báo khí tượng thủy văn để báo cáo Tổng cục Khí tượng Thủy văn xem xét, chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung./.

Phụ lục

Trách nhiệm thu thập, tạo lập thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn của các đơn vị thuộc Tổng cục Khí tượng Thủy văn
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TCKTTV ngày tháng năm 2023
của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn)

STT	Loại thông tin, dữ liệu	Đơn vị chủ trì thực hiện
1.	Thông tin, dữ liệu quan trắc, điều tra, khảo sát về khí tượng thủy văn, môi trường không khí và nước:	
a.	Thông tin, dữ liệu được quan trắc từ các trạm thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia và các trạm quan trắc khí tượng thủy văn khác thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Khí tượng Thủy văn;	Đài KTTV khu vực và Trung tâm Mạng lưới KTTV quốc gia
b.	Thông tin, dữ liệu được quan trắc từ các trạm thuộc mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng;	Trung tâm Thông tin và Dữ liệu KTTV
c.	Thông tin, dữ liệu được thu thập từ chương trình điều tra, khảo sát về khí tượng thủy văn, môi trường không khí và nước của các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường để bổ sung thông tin, dữ liệu cho mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia hoặc điều tra, khảo sát đột xuất trong, sau khi có thiên tai xảy ra;	Liên đoàn Khảo sát KTTV
d.	Thông tin, dữ liệu được thu thập từ chương trình điều tra, khảo sát về khí tượng thủy văn, môi trường không khí và nước của các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân.	Liên đoàn Khảo sát KTTV
2.	Thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn thu được từ nước ngoài, cơ quan, tổ chức quốc tế:	
a.	Thông tin, dữ liệu thu được từ hệ thống trạm quan trắc khí tượng thủy văn của các nước trên thế giới tham gia phát báo quốc tế;	Trung tâm Thông tin và Dữ liệu KTTV

STT	Loại thông tin, dữ liệu	Đơn vị chủ trì thực hiện
b.	Các sản phẩm dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thu thập từ các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực khí tượng thủy văn trên thế giới;	Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia
c.	Thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn khác thu được từ các tổ chức quốc tế, tổ chức nước ngoài theo điều ước quốc tế hoặc các thỏa thuận hợp tác song phương, đa phương mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.	Trung tâm Thông tin và Dữ liệu KTTV
3.	Biểu đồ, bản đồ, ảnh thu từ vệ tinh; thông tin, dữ liệu radar thời tiết, định vị sét; phim, ảnh về đối tượng nghiên cứu khí tượng thủy văn:	
a.	Thông tin, dữ liệu về biểu đồ, bản đồ thuộc lĩnh vực khí tượng thủy văn;	Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia
b1.	Thông tin, dữ liệu vệ tinh thu thập được từ các tổ chức trong và ngoài nước	Trung tâm Thông tin và Dữ liệu KTTV
b2.	Thông tin, dữ liệu ra đa thời tiết, định vị sét	Trung tâm Mạng lưới KTTV quốc gia
c.	Phim, ảnh về đối tượng nghiên cứu khí tượng thủy văn.	Văn phòng Tổng cục
4.	Bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; thông báo tình hình khí tượng thủy văn:	
a.	Bộ tham số, dữ liệu nguồn đầu vào và sản phẩm của các phần mềm mô hình dự báo phục vụ xây dựng bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn;	Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia; Đài KTTV khu vực
b.	Bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn và thông báo tình hình khí tượng thủy văn;	Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia
c.	Thông tin, dữ liệu về thiên tai, rủi ro thiên tai khí tượng thủy văn.	Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia

STT	Loại thông tin, dữ liệu	Đơn vị chủ trì thực hiện
5.	Hồ sơ kỹ thuật của các trạm, công trình, phương tiện đo khí tượng thủy văn.	Vụ Quản lý mạng lưới KTTV
6.	Hồ sơ cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.	Vụ Quản lý dự báo KTTV
7.	Kết quả nghiên cứu khoa học, chương trình, dự án về khí tượng thủy văn; kế hoạch và kết quả thực hiện tác động vào thời tiết:	
a.	Kết quả đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ về khí tượng thủy văn;	Vụ Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế
b.	Chương trình, đề án, dự án về khí tượng thủy văn;	Vụ Kế hoạch Tài chính
c.	Kế hoạch và kết quả thực hiện tác động vào thời tiết.	Vụ Quản lý dự báo KTTV
8.	Văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn kỹ thuật về khí tượng thủy văn:	
a.	Văn bản quy phạm pháp luật về khí tượng thủy văn;	Văn phòng Tổng cục KTTV
b.	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật về khí tượng thủy văn;	Vụ Quản lý mạng lưới KTTV; Vụ Quản lý dự báo KTTV; Vụ Kế hoạch Tài chính
c.	Quy trình kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật về khí tượng thủy văn.	Vụ Quản lý mạng lưới KTTV; Vụ Quản lý dự báo KTTV